

Bản án số: 37/2022/HS-PT

Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Đặng Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2022, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 378/2021/TLPT-HS, ngày 17/12/2021 đối với bị cáo T và đồng phạm do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 440/2021/HS-ST, ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Bị cáo T, sinh năm 1991 tại Quảng Ninh; Thường trú: đường A, Khu phố B, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: đường D, Khu phố E, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông M (chết) và bà N; hoàn cảnh gia đình: Có chồng (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 26/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. H, sinh năm 1990 tại Phú Thọ; Thường trú: đường A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Phú Thọ; Tạm trú: đường E1, Khu phố D1, thị trấn X1, huyện Y1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông M1 và bà N1; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là K1 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 17/12/2020 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, H đến chung cư Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T là bạn quen biết ngoài xã hội. Sau đó, T rủ H chở T đi đến thành phố Thủ Đức lấy tiền con nợ vay của T, thì H đồng ý. H điều khiển xe ô tô Mazda biển số 19A-25542 chở T đến quán cà phê “Đại Ngàn thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh gặp chị DNHY là người vay đang thiếu số tiền nợ của T 100.000.000 đồng. Khi gặp T, DNHY xin trả trước 10.000.000 đồng, T cầm tiền nhưng không đồng ý, bắt DNHY phải trả đủ số tiền còn thiếu. T chửi DNHY sao không chịu trả tiền. T dùng tay phải đánh nhiều cái vào mặt, đầu DNHY. Thấy vậy, H chửi DNHY và nói “Tao là con trai mà lại đi đánh con gái, mày có tiền sao không trả”. T nhìn thấy trong túi quần bên phải của chị DNHY thấy có tiền nên tiếp tục dùng tay nắm tóc, đánh vào đầu chị DNHY, lấy giày mang dưới chân đánh vào mặt chị DNHY rồi dùng tay phải móc túi quần của chị DNHY để lấy tiền. Thấy vậy, chị DNHY giữ tay T lại thì T nói H vào phụ T giữ DNHY lại. H đi lại dùng tay phải nắm giữ khuỷu tay trái của DNHY làm DNHY không kháng cự được để cho T lấy số tiền 10.000.000 đồng của DNHY trong túi. Lúc này, Công an thành phố Thủ Đức đi tuần tra, phát hiện H, Phan Thị T có hành vi đánh chị DNHY để chiếm đoạt tiền nên đưa H, T cùng vật chứng về Công an phường Hiệp Bình Chánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, T, H đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên. Ngoài ra, T còn khai nhận: Khoảng đầu tháng 8/2019, T cùng DVT, sinh năm 1994 bắt đầu cho người khác vay tiền qua trang Web “09mecash.VN”, Zalo “Bảo Bảo” có nội dung “Vay vốn trả góp” để lại số điện thoại và số tài khoản để người có nhu cầu vay sẽ liên hệ để vay. Khi khách hàng vay phải đưa các loại giấy tờ tùy thân và viết giấy vay mượn tiền cho T, DVT. Tổng cộng, T và DVT cho khoảng hơn 20 người vay với tổng số tiền khoảng 172.000.000 đồng, trong đó mỗi người vay số tiền từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng với lãi suất khoảng 20%/tháng, hình thức trả góp cả tiền gốc và lãi theo ngày. Quá trình điều tra, xác định được những người vay gồm DNHY, Đỗ Thị Hiền, Nguyễn Thị Thanh Vân, Trần Tú Trinh đã vay tiền của T, DVT từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. T thu lợi từ việc cho vay tiền khoảng 26.000.000 đồng.

Đối với T và đồng phạm có hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự. Tuy nhiên, qua điều tra chứng minh được số tiền thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng của T là 26.000.000 đồng và còn nhiều đối tượng vay chưa làm việc được. Ngày 13/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Đức ra quyết định tách hành vi trên để xử lý sau.

Đối với những hình ảnh khóa thân của những người bán dâm không rõ lai lịch liên quan đến việc cho vay tiền của T, DVT. Những hình ảnh trên có sẵn

trên mạng internet, T không cung cấp hay đưa lên mạng internet. Do đó, hành vi của T không đủ căn cứ để xử lý về tội làm nhục người khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 440/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo T, H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm h, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trước trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 17/12/2020 đến ngày 26/12/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo H 01 (một) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2020.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 440/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy toàn bộ bản án hình sự nêu trên do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố quy định tại điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và bỏ lọt tội phạm.

Ngày 10/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra kháng nghị bổ sung, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo do mức hình phạt 01 năm tù đối với mỗi bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và cho rằng việc tách vụ án hình sự không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Ngày 17/11/2021, bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Bị cáo T và đối tượng DVT (chồng bị cáo T) còn có hành vi cho vay với lãi suất 20%/01 tháng, tương đương 240%/1 năm và thu lợi được khoảng 26.000.000 đồng, ngoài ra còn có một số người cho vay chưa xác minh được, hành vi này có dấu hiệu của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức không có quyết định khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi này nhưng lại ban hành quyết định tách vụ án hình sự số 20 ngày 13/7/2021 để xử lý riêng là không có căn cứ, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Đồng thời, việc tách vụ án hình sự cũng không đúng quy định tại khoản 2 Điều 170, khoản 2 Điều 242 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 3 Điều 29 Thông tư liên tịch số 04 ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao – Bộ Công an – Bộ Quốc phòng. Do hành vi cho vay lãi nặng là tiền đề, nguyên nhân xuất phát dẫn đến hành vi phạm tội cướp tài sản của bị cáo. Việc tách vụ án gây ảnh hưởng đến việc xét xử toàn diện vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy không thể tách hành vi cho vay lãi nặng thành vụ án riêng biệt.

Ngoài ra, bị cáo T và DVT có hành vi dùng hình ảnh khóa thân của những người vay tiền (trong vụ án này cụ thể là DNHY,...) và dùng lời lẽ khủng bố tinh thần, đe dọa người vay tiền, sau đó đưa lên mạng xã hội (zalo Bảo Bảo, facebook Nguyen Trang, facebook Đặng Toàn) để ép buộc họ trả tiền vay là có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Hành vi này chưa được điều tra làm rõ ở cấp sơ thẩm.

Do đó, quá trình điều tra, truy tố đối với các bị cáo T, H có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về kháng cáo của bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy do Hội đồng xét xử đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy bản án hình sự sơ thẩm. Do đó, không xét đến kháng cáo của bị cáo.

[3] Các vấn đề khác: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 440/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo H đến khi Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại hồ sơ vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Tp. Thủ Đức; (1)
- PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Tp. Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (2)
- TAND Tp. Thủ Đức; (1)
- Công an Tp. Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam